**TRAO ĐỔI: TIẾT KIỆM NƯỚC**

**TIẾNG VIỆT**

**-- 207 --**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Dựa vào tranh minh hoạ và câu hỏi gợi ý, trả lời được các câu hỏi, nêu lại được thông tin đã nghe về việc sử dụng nước; biết kết hợp lời nói với cử chỉ, điệu bộ, nét mặt,... trong khi nói. Hiểu lời khuyên từ văn bản: cần phải tiết kiệm nước.

- Lắng nghe bạn kể lại thông tin, biết nhận xét, đánh giá lời kể của bạn.

- Biết trao, đổi cùng các bạn về nội dung được nghe.

- Phát triển năng lực văn học: Thể hiện được các chi tiết thú vị trong bài văn.

**2. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, kể được thông tin theo yêu cầu.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết cách thuật lại thông tin, trao đổi cùng các bạn về thông tin đã được nghe một cách chủ động, tự nhiên, tự tin

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Lắng nghe, trao đổi với bạn về thông tin đã nghe về việc sử dụng nước.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý và tôn trọng bạn trong bài học.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ lắng nghe, kể chuyện theo yêu cầu.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc, có ý thức tiết kiệm nước.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

- Video “ Học cách tiết kiệm nước”

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Hoạt động khởi động: (3’)**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi  trước giờ học.  + Đánh giá kết quả học tập ở bài học  trước.  - Cách tiến hành:  - GV chiếu slide tranh câu chuyện : Trận bóng trên đường phố, mời HS quan sát tranh và kể lại đoạn 1  ( hoặc đoạn 2,3) theo lời nhân vật Long  ( hoặc Quang).  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới: (15’)**  - Mục tiêu:  + Dựa vào tranh minh hoạ và câu hỏi  gợi ý, trả lời được các CH, nêu lại được  thông tin đã nghe về việc sử dụng  nước; biết kết hợp lời nói với cử chỉ,  điệu bộ, nét mặt,... trong khi nói.  - Hiểu lời khuyên từ văn bản: cần phải  tiết kiệm nước.  - Lắng nghe bạn kể lại thông tin, biết  nhận xét, đánh giá lời kể của bạn.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành:  **Bài 1/T84**  **2.1. HĐ 1:** **Nghe và nói lại thông tin (BT 1**)  **\* Chuẩn bị**  - GV giới thiệu tên bài, mời 3 HS tiếp nối nhau đọc thông tin trong 2 khung màu và nói tên các sự vật trong hình minh hoạ ở bên mỗi khung màu đó:    - GV: Những dòng chữ ở khung màu và các hình minh hoạ sẽ giúp các em nhớ thông tin mà cô sẽ kể. Khi nghe cô kể, các em chú ý nhìn vào các dòng chữ và hình minh hoạ nhé!  - GV viết một số từ khó lên bảng, mời 1 HS đọc, sau đó cả lớp đọc: nước mặn, nước ngọt, trực tiếp, gián tiếp.  - GV giúp HS giải nghĩa các từ trên:  + Nước mặn: chỉ nước ở biển (có vị mặn vì có hàm lượng muối cao).  + Nước ngọt: chỉ nước ở sông, suối, hồ, giếng,...  + Trực tiếp: tiếp xúc, sử dụng không qua trung gian.  + Gián tiếp: trái nghĩa với trực tiếp.  **\* Nghe thông tin**  GV nói (hoặc đọc) lần 1, không dừng lại. Sau đó nói (đọc) tiếp lần 2, lần 3; dừng lại sau mỗi đoạn để HS kịp ghi nhớ thông tin. Dưới đây là văn bản thông tin:  **\* Tiết kiệm nước**  1. Người ta thường nói “nhiều như nước”. Nhưng phần lớn nước trên bề mặt Trái Đất là nước mặn, chứ không phải nước ngọt. Trong khi đó, con người hằng ngày phải dùng rất nhiều nước ngọt để ăn uống, tắm giặt và sản xuất.  2. Bạn sẽ giật mình khi đọc các thông tin sau:  - Để có 1 kg cà chua, cần 55 lít nước; 1 kg ngũ cốc cần 1 300 lít.  - Để có 1 kg thịt lợn cần 4 800 lít nước; 1 kg thịt bò cần 15 000 lít.  3. Tính trung bình mỗi người phải dùng 4 150 lít nước một ngày (150 lít trực tiếp, 4 000 lít gián tiếp). Nếu không tiết kiệm nước thì trong 25 năm tới, nhân loại sẽ thiếu nước nghiêm trọng.  Theo sách Hãy bảo vệ nguồn nước – Protégeons l'eau , NXB Vagnon, Pháp, 2019 (Minh Đức dịch)  **\*Trả lời câu hỏi**  a, GV nêu CH về đoạn 1: Nước trên bề mặt Trái Đất để ăn uống, tắm giặt và sản xuất có phải là vô tận không?  - Yêu cầu HS dựa vào các thông tin và hình minh hoạ trong SGK nói lại nội dung đoạn 2 (CH a).  b) Trung bình, một người cần bao nhiêu lít nước mỗi ngày?  c) Sau bao nhiêu năm nữa, nhân loại sẽ thiếu nước nghiêm trọng?  *=> GV chốt:* Trong cơ thể có khoảng 60% nước. Cơ thể liên tục mất nước chủ yếu qua nước tiểu và mồ hôi. Như vậy để ngăn ngừa tình trạng mất nước, bạn cần phải uống đủ nước Viện Y tế Quốc gia Hoa Kỳ (NIH) thường khuyến nghị nên uống 8 ly với thể tích 8 ounce/ly, tương đương với khoảng 2 lít mỗi ngày.  **3. Hoạt động thực hành, luyện tâp: (10’)**  - Mục tiêu:  + Biết kể đầy đủ câu chuyện theo lời ông lão. Biết kết hợp lời nói với cử chỉ, điệu bộ, nét mặt trong khi kể chuyện.  + Lắng nghe bạn nói, biết nhận xét đánh giá lời kể của bạn.  + Biết trao đổi cùng bạn về nội dung câu chuyện của bạn và của mình.  - Phát triển năng lực văn học: Thể hiện được các chi tiết thú vị trong câu chuyện.  - Cách tiến hành:  **Bài 2/T85**  - Yêu cầu 1 HS đọc yêu cầu của BT 2 và các gợi ý.  - Cho HS thảo luận nhóm 2 và trả lời.  *=****>*** *GV chốt:* Phải tiết kiệm nước vì nguồn nước sạch có thể hết và nước rất quan trọng với cuộc sống con người. Chúng ta cần tiết kiệm nước bằng cách sử dụng nước vừa đủ, khóa vòi nước khi không dùng, sử dụng nước rửa rau để tưới cây…  - GV nhận xét tiết học, khen ngợi những HS nhớ thông tin giỏi, có nhiều ý kiến hay; nhắc HS chuẩn bị trước nội dung cho bài viết về giữ sạch nguồn nước và tiết kiệm nước.  **4. Hoạt động vận dụng: (5’)**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiếthọc  để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến  sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành:  - GV cho HS xem video” Học cách tiết kiệm nước”  - GV trao đổi những về các cách tiết kiệm nước trong video nói đến.  - GV giao nhiệm vụ HS về nhà trao đổi thêm với người thân về các cách tiết kiệm nước.  **5. Củng cố, dặn dò: (3’)**  - GV nhận xét, đánh giá tiết dạy. | - HS quan sát video.  - HS nghe  - 3 HS tiếp nối nhau đọc thông tin trong 2 khung màu và nói tên các sự vật trong hình minh hoạ ở bên mỗi khung màu đó:  + HS 1 đọc thông tin ở khung màu cam; sau đó nói tên sự vật trong hình 1, hình 2: Hình 1 là một khóm lúa chín, hình 2 là một chùm quả cà chua chín.  + HS 2 đọc thông tin ở khung màu xanh lá cây; sau đó nói tên sự vật trong hình 3, hình 4: Hình 3 là một con lợn (heo), hình 4 là một con bò.  - HS nghe   * HS nghe và ghi nhớ   - Không. Vì phần lớn nước trên bề mặt Trái Đất là nước mặn, không dùng để ăn uống, tắm giặt và sản xuất được.  - Để có 1 kg cà chua, cần 55 lít nước; 1 kg ngũ cốc cần 1 300 lít.  - Để có 1 kg thịt lợn cần 4 800 lit nước; 1 kg thịt bò cần 15 000 lít.  - Mỗi ngày, một người dùng hết 4 150 lít nước.  - Nếu không biết tiết kiệm nước, sau 25 năm nữa, nhân loại sẽ thiếu nước nghiêm trọng.  - HS nêu yêu cầu  HS thảo luận nhóm, báo cáo kết quả:  a) Chúng ta phải tiết kiệm nước vì việc gì cũng cần đến nước. Tính trung bình, mỗi người một ngày dùng đến 4 150 lít nước. Trong khi đó, nước trên bề mặt Trái Đất có thể dùng cho sinh hoạt (dùng để ăn uống, tắm giặt, sản xuất) không phải là vô tận. / Chúng ta phải tiết kiệm nước vì việc gì cũng cần đến nước. Ví dụ, để có 1 kg thịt lợn, phải cần 4 800 lít nước. Trong khi đó, phần lớn nước trên bề mặt Trái Đất là nước mặn, không dùng để ăn uống, tắm giặt, sản xuất được. /...  b) Mỗi khi dùng nước xong, em đều khoá ngay vòi nước. / Em thường không đổ nước rửa rau đi mà tưới ra vườn cây. / Em không bỏ phí thức ăn, vì đó cũng là cách tiết kiệm nước. / Em giữ gìn đồ dùng cẩn thận, vì đó cũng là cách tiết kiệm nước. /...  - HS quan sát video.  - HS cùng trao đổi về cách tiết kiệm nước trong video được xem.  - HS lắng nghe, về nhà thực hiện. |

**Điều chỉnh sau bài dạy:**

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................